

THÔNG BÁO

Về việc **Chiêu sinh Chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn**
Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản, Khóa 02
(Thời gian học: 03 tháng, từ 11/3/2024 đến 14/6/2024)

Căn cứ Quyết định số 1702/QĐ-BYT ngày 21/5/2010 của Bộ trưởng Bộ y tế về việc thành lập Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội thuộc Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BYT ngày 20/7/2018 của Bộ Y tế về việc Quy định về Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 2411/QĐ-ĐHYD ngày 19/9/2022 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành chương trình và tài liệu đào tạo liên tục Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội thuộc Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh thông báo chiêu sinh Chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn **Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản, Khóa 02**.

Nhiễm khuẩn bệnh viện (NKBV) là hậu quả không mong muốn trong thực hành khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc người bệnh. NKBV làm tăng tỉ lệ mắc bệnh, tăng tỉ lệ tử vong, kéo dài thời gian điều trị và đặc biệt là tăng chi phí điều trị. NKBV xuất hiện với mật độ cao tại những cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình thực hành vô khuẩn và ở những nơi kiến thức, thái độ về kiểm soát nhiễm khuẩn ở nhân viên y tế còn hạn chế. Do đó, nhân viên y tế, đặc biệt là nhân viên ngành kiểm soát nhiễm khuẩn, cần phải được đào tạo và trang bị kiến thức đầy đủ nhằm phối hợp với các chuyên khoa khác, bảo đảm kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn người bệnh trong chăm sóc và điều trị.

I. Mục tiêu khóa học:

❖ Kiến thức:

- Mô tả được hệ thống tổ chức, hoạt động của kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Liệt kê được các bước tái xử lý dụng cụ y tế và các loại trang phục phòng hộ cá nhân cần sử dụng tại Đơn vị Tiệt khuẩn trung tâm (CSSD);
- Trình bày được các loại kiểm soát chất lượng cần phải thực hiện và cách thức thực hiện đối với từng phương pháp tiệt khuẩn;
- Trình bày được các khái niệm về phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa qua đường lây truyền, các biện pháp phòng ngừa cách ly trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Liệt kê được các đường lây truyền chủ yếu của vi sinh vật gây bệnh nhiễm khuẩn ở người và cho được ví dụ về các tác nhân gây bệnh theo từng đường lây truyền;
- Trình bày được các khái niệm, quy định về vệ sinh tay và cách tổ chức vệ sinh tay tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Trình bày được các khái niệm, tiêu chuẩn chẩn đoán nhiễm khuẩn bệnh viện và cách tổ chức hệ thống giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện;
- Trình bày được các biện pháp phòng ngừa lây nhiễm đa kháng trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Trình bày được các khái niệm, quy định thực hành, đánh giá chất lượng và tổ chức thực hiện vệ sinh môi trường bề mặt trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Liệt kê được những bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây dịch;
- Trình bày được các khái niệm, nguyên lý và phương pháp dịch tễ học cơ bản trong kiểm tra và giám sát các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây dịch;
- Trình bày được các hướng dẫn, quy định, quy trình vệ sinh môi trường và các phương tiện phòng hộ cá nhân theo đường lây truyền trong khu vực lây nhiễm và khi có dịch (khu vực tiếp nhận, khu sàng lọc, khu cách ly).



❖ Kỹ năng:

13. Ứng dụng xây dựng sơ đồ tổ chức, hoạt động của kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
14. Ứng dụng tái xử lý dụng cụ y tế theo đúng quy trình;
15. Ứng dụng được các loại kiểm soát chất lượng đối với từng phương pháp tiệt khuẩn;
16. Ứng dụng được các biện pháp phòng ngừa chuẩn và phòng ngừa theo đường lây truyền trong chăm sóc và điều trị người bệnh;
17. Thực hiện đúng các bước mang và tháo phùng tiện phòng hộ cá nhân;
18. Sử dụng được bảng kiểm đánh giá vi sinh bề mặt, vi sinh không khí, vi sinh nước trong giám sát vi sinh môi trường bệnh viện;
19. Thực hiện được giám sát vệ sinh tay dựa vào các biểu mẫu giám sát và từ đó phân tích được các số liệu thực hành vệ sinh tay, báo cáo;
20. Giám sát, phát hiện, phân tích số liệu và báo cáo các trường hợp nhiễm khuẩn bệnh viện theo đúng tiêu chuẩn chẩn đoán;
21. Ứng dụng triển khai được các biện pháp phòng chống dịch theo hướng dẫn Quốc gia và phù hợp với nhu cầu của bệnh viện;
22. Giám sát vệ sinh môi trường và mang phùng tiện phòng hộ cá nhân tại các khu vực lây nhiễm và khi có dịch (khu vực tiếp nhận, sàng lọc và cách ly).

❖ Thái độ:

23. Nhận thức được tầm quan trọng của việc xây dựng sơ đồ tổ chức, hoạt động của kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
24. Nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện đúng quy trình tái xử lý dụng cụ y tế cũng như đánh giá đúng chất lượng tiệt khuẩn dụng cụ bằng việc thực hiện đúng các gói kiểm soát chất lượng tương ứng;
25. Nhận thức được tầm quan trọng của việc tuân thủ đúng các biện pháp phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa qua đường lây truyền trong quá trình chăm sóc, điều trị;
26. Nhận thức được tầm quan trọng của việc tuân thủ vệ sinh tay đúng thời điểm và đúng quy trình trong quá trình chăm sóc, điều trị;
27. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác tổ chức giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện và các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây dịch;
28. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác vệ sinh môi trường các khu vực lây nhiễm và khi có dịch (khu vực tiếp nhận, sàng lọc và cách ly).

II. **Đối tượng, yêu cầu đầu vào đối với học viên:** Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên, Cử nhân Y tế công cộng, Kỹ sư môi trường, nhân viên làm việc tại Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, nhân viên được cơ sở y tế cử đi học và các cá nhân có trình độ chuyên môn về y tế có nhu cầu đào tạo.

III. **Chương trình chi tiết:** 560 tiết

Stt	Tên bài giảng	Tổng số tiết	Lý thuyết	Thực hành
I. Đại cương Kiểm soát nhiễm khuẩn (KSNK)				
1.	Triển khai thực hiện thông tư số 16/2018/TT-BYT quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	4	4	0
2.	Phòng ngừa chuẩn, phòng ngừa dựa theo đường lây truyền	4	4	0
3.	Tham quan Khoa KSNK Giới thiệu các hoạt động chính của Khoa KSNK, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	4	4	0
4.	Vi sinh y học trong KSNK	4	4	0
5.	Giám sát chất lượng tái xử lý dụng cụ - Tại khoa Lâm sàng - Tại CSSD	4	4	0
6.	Giám sát chất lượng tái xử lý đồ vải - Tại khoa Lâm sàng - Tại CSSD	4	4	0
7.	Sử dụng phùng tiện phòng hộ cá nhân	4	2	2
8.	Quản lý chất thải y tế	4	3	1
9.	Phòng ngừa và xử trí phơi nhiễm nghề nghiệp liên quan đến vi sinh vật	4	4	0

Stt	Tên bài giảng	Tổng số tiết	Lý thuyết	Thực hành
10.	Vệ sinh an toàn thực phẩm	4	4	0
	II. Vệ sinh tay			
11.	Đại cương Vệ sinh tay (VST) - Các hướng dẫn quốc gia - quốc tế về vệ sinh tay	4	4	0
12.	Hướng dẫn tổ chức triển khai VST trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	4	4	0
13.	Tổ chức triển khai kế hoạch giám sát VST trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	4	4	0
14.	Hướng dẫn giám sát VST thường quy	4	4	0
15.	Thực hành giám sát tuân thủ VST thường quy	2	0	2
16.	Thực hành thu thập và làm sạch dữ liệu VST thường quy	2	0	2
17.	Phiên giải số liệu, báo cáo kết quả giám sát VST thường quy	4	0	4
18.	Hướng dẫn giám sát VST ngoại khoa	4	4	0
19.	Thực hành giám sát tuân thủ VST ngoại khoa	4	0	4
20.	Thực hành thu thập và làm sạch dữ liệu giám sát VST ngoại khoa	4	0	4
21.	Phiên giải số liệu, báo cáo kết quả giám sát VST ngoại khoa	4	0	4
22.	Thực hành giám sát VST tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM (01 tuần) - Ngày 1: <i>Viết được mục tiêu giám sát tuân thủ VST thường quy, ngoại khoa</i> - Ngày 2: <i>Tính được cỡ mẫu giám sát sự tuân thủ VST thường quy, ngoại khoa</i> - Ngày 3: <i>Cách thức tạo bảng trống trong giám sát tuân thủ VST thường quy, VST ngoại khoa</i> - Ngày 4: <i>Tính được các tỷ lệ liên quan đến VST thường quy, VST ngoại khoa</i> - Ngày 5: <i>Hoàn chỉnh các hạng mục báo cáo tổng hợp của vấn đề vệ sinh tay (tổng quan, mục đích, mục tiêu, kết quả giám sát, phân tích, đề xuất giải pháp...)</i>	40	0	40
23.	Thực hành giám sát VST tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên (01 tuần) - Ngày 1: <i>Viết mục tiêu giám sát VST thường quy, ngoại khoa</i> - Ngày 2: <i>Tính cỡ mẫu giám sát sự tuân thủ VST thường quy, ngoại khoa</i> - Ngày 3: <i>Tạo các bảng trống để điền số liệu giám sát tuân thủ</i> - Ngày 4: <i>Tính được các tỷ lệ liên quan đến VST thường quy, VST ngoại khoa</i> - Ngày 5: <i>Hoàn chỉnh các hạng mục báo cáo tổng hợp của vấn đề vệ sinh tay (tổng quan, mục đích, mục tiêu, kết quả giám sát, phân tích, đề xuất giải pháp...)</i>	40	0	40
	III. Nhiễm khuẩn bệnh viện (NKBV)			
24.	Các hướng dẫn về giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện	4	4	0
25.	Giám sát vi khuẩn đa kháng thuốc trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	4	4	0
26.	Giám sát nhiễm khuẩn huyết (NKH)	4	4	0
27.	Thực hành xác định ca bệnh NKH (Case Study)	4	0	4
28.	Thực hành thu thập và làm sạch dữ liệu NKH	4	0	4
29.	Trình bày và phiên giải số liệu giám sát NKH	4	0	4
30.	Giám sát nhiễm khuẩn niệu (NKN)	4	4	0
31.	Thực hành xác định ca bệnh NKN (Case Study)	4	0	4
32.	Thực hành thu thập và làm sạch dữ liệu NKN	4	0	4
33.	Trình bày và phiên giải số liệu giám sát NKN	4	0	4
34.	Thực hành giám sát NKBV tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM (01 tuần)	40	0	40

Stt	Tên bài giảng	Tổng số tiết	Lý thuyết	Thực hành
	<ul style="list-style-type: none"> - Ngày 1: Viết được mục tiêu giám sát NKH & NKN - Ngày 2: Xác định được ca bệnh NKH & NKN theo đúng định nghĩa giám sát - Ngày 3: Tạo được các bảng trống để điền các số liệu giám sát NKH & NKN - Ngày 4: Tính được tỷ lệ hiện mắc, tỷ suất mắc mới NKH & NKN và tỷ lệ sử dụng dụng cụ xâm lấn (thông tiểu, catheter) - Ngày 5: Viết được 01 báo cáo kết quả giám sát NKH & NKN 			
35.	<p>Thực hành giám sát NKBV tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên (01 tuần)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày 1: Viết mục tiêu giám sát NKH & NKN tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên - Ngày 2: Thu thập dữ liệu giám sát NKH & NKN tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên - Ngày 3: Tạo được các bảng trống để điền các số liệu giám sát NKH & NKN - Ngày 4: Tính được tỷ lệ hiện mắc, tỷ suất mắc mới NKH & NKN và tỷ lệ sử dụng dụng cụ xâm lấn (thông tiểu, catheter) - Ngày 5: Viết được báo cáo kết quả giám sát NKH & NKN tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên 	40	0	40
	IV. Vệ sinh môi trường (VSMT)			
36.	Các hướng dẫn về vệ sinh môi trường bề mặt trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	4	4	0
37.	Tổ chức thực hiện vệ sinh môi trường	4	4	0
38.	Hoá chất trong vệ sinh môi trường	4	4	0
39.	Quy trình kỹ thuật vệ sinh môi trường	4	3	1
40.	Vệ sinh trang thiết bị y tế	4	1	3
41.	Tổ chức giám sát VSMT	4	1	3
42.	Các phương pháp giám sát chất lượng vệ sinh môi trường bề mặt trong bệnh viện	4	4	0
43.	Thực hành thu thập và làm sạch dữ liệu giám sát chất lượng VSMT bệnh viện	4	0	4
44.	Phiên giải số liệu, báo cáo kết quả giám sát VSMT	8	0	8
45.	<p>Thực hành giám sát quy trình, chất lượng công tác vệ sinh môi trường tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM (01 tuần)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày 1: Xác định được mục tiêu giám sát VSMT tại 01 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Ngày 2: Biết cách viết 01 kế hoạch giám sát VSMT tại 01 cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Ngày 3: Biết cách đánh giá thực hiện và hiệu quả của một quy trình VSMT bằng bảng kiểm - Ngày 4: Biết cách đánh giá chất lượng VSMT bằng chất huỳnh quang, ATP, vi sinh - Ngày 5: Biết cách trình bày, diễn giải số liệu giám sát VSMT 	40	0	40
46.	<p>Thực hành giám sát VSMT tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên (01 tuần)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày 1: Xác định được mục tiêu giám sát VSMT tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên - Ngày 2: Viết được 01 kế hoạch giám sát VSMT phù hợp với điều kiện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên - Ngày 3: Đánh giá quy trình thực hiện VSMT tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên - Ngày 4: Đánh giá hiệu quả VSMT tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên 	40	0	40

Stt	Tên bài giảng	Tổng số tiết	Lý thuyết	Thực hành
	- Ngày 5: Viết được 01 báo cáo kết quả giám sát VSMT tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên			
	V. Bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây dịch (tái nổi, mới nổi)			
47.	Hướng dẫn phòng chống bệnh truyền nhiễm	4	4	0
48.	Dịch tễ học cơ bản của các bệnh truyền nhiễm	4	4	0
49.	Hướng dẫn các bước điều tra dịch cơ bản	4	4	0
50.	Thực hành điều tra dịch cơ bản trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	4	2	2
51.	Thực hành điều tra dịch cơ bản (Case Study): Lao, Sởi, Thủy đậu	4	2	2
52.	Lưu thông không khí và thiết kế luồng thông khí	4	4	0
53.	Thực hành áp dụng phòng ngừa theo đường lây truyền	4	0	4
54.	Phương pháp quản lý phương tiện phòng hộ cá nhân trong phòng chống dịch	4	4	0
55.	Kịch bản tổng thể phòng chống dịch	4	4	0
56.	Đảm bảo an toàn cho nhân viên y tế và quản lý nguồn nhân lực trong phòng chống dịch	4	2	2
57.	Thực hành phòng chống dịch tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM (01 tuần) - Ngày 1: Biết cách xác định giám sát bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây dịch tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Ngày 2: Biết cách trình bày, diễn giải số liệu giám sát tuân thủ cách ly phòng ngừa đa kháng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Ngày 3: Xác định và tính số ACH (luồng trao đổi không khí trong một giờ) một số khu vực tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Ngày 4: Viết được 01 kịch bản/quy trình xử lý khi phát hiện bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Ngày 5: Viết được 01 báo cáo sau xử trí khi có 01 ca bệnh truyền nhiễm nghi ngờ/xác định xuất hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	40	0	40
58.	Thực hành phòng chống dịch tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên (01 tuần) - Ngày 1: Đánh giá thực trạng phòng ngừa bệnh truyền nhiễm gây thành dịch tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên - Ngày 2: Xác định mục tiêu phòng ngừa bệnh truyền nhiễm gây thành dịch tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên - Ngày 3: Xác định và tính số ACH một số khu vực tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên - Ngày 4: Viết được kịch bản/quy trình xử lý khi phát hiện bệnh truyền nhiễm có khả năng xuất hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên - Ngày 5: Viết được báo cáo kết quả xử trí ca bệnh truyền nhiễm nghi ngờ/xác định tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của học viên	40	0	40
	VI. Ôn tập - Thi			
59.	Ôn tập	40	20	20
60.	Thi	0	0	0
	Tổng số tiết	560	144	416

IV. Đánh giá và cấp chứng chỉ cập nhật kiến thức y khoa liên tục:

- Thời gian học:
 - + Lý thuyết: không vắng quá 10% (nếu vắng $\geq 10\%$ phải học bù).
 - + Thực hành: không được vắng (nếu vắng phải học bù).
- Hình thức kiểm tra cuối khóa:
 - + Lý thuyết: thi trắc nghiệm.
 - + Thực hành: xử lý tình huống.
- Điều kiện để hoàn thành khóa học: điểm lý thuyết và thực hành >5 điểm.
- Chứng chỉ mãn khóa: do Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh cấp.

V. Ban Giảng huấn:*** Giảng viên:**

- PGS TS BS. Lê Thị Anh Thư: Chủ tịch Hội Kiểm soát nhiễm khuẩn Việt Nam.
- TS BS. Nguyễn Thị Thanh Hà: Phó Chủ tịch Hội Kiểm soát nhiễm khuẩn TPHCM.
- TS BS. Phan Thị Hằng: Phó Giám đốc Bệnh viện Hùng Vương.
- TS BS. Phạm Duy Quang: Phó trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp; Phụ trách điều hành Trung tâm đào tạo, Viện Pasteur TPHCM.
- TS. Nguyễn Thúy Ly: Cán bộ FETP, Chương trình An ninh Y tế Toàn cầu, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ (US CDC) tại Việt Nam.
- TS BS. Phùng Mạnh Thắng: Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Chợ Rẫy.
- TS BS. Huỳnh Minh Tuấn: Phó Trưởng Bộ môn Vi sinh – Ký sinh, Đại học Y Dược TPHCM; Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- BS CKII. Nguyễn Đắc Minh Châu: Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Từ Dũ.
- BS CKII. Đặng Thị Thanh Lan: Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Nhân Dân 115.
- BS CKII. Nguyễn Lan Phương: Chuyên gia Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Nguyễn Tri Phương.
- BS CKII. Âu Thanh Tùng: Trưởng Phòng Kế hoạch tổng hợp, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- ThS BS. Nguyễn Quỳnh Nga: Cán bộ KSNK - Đề kháng kháng sinh, Tổ chức PATH.
- ThS BS. Lê Hồng Phước: Giảng viên Bộ môn Tổ chức - Quản lý y tế, Khoa Y tế công cộng, Đại học Y Dược TPHCM.
- ThS BS. Lê Thị Thanh Thủy: Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Nhi đồng 1.
- ThS. Vũ Thị Châm: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- ThS. Trần Thị Thúy Hằng: Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Hùng Vương.
- ThS. Phạm Thị Lan: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM
- ThS. Nguyễn Vũ Hoàng Yên: Phó Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- CNDD. Trịnh Thị Thoa: Điều dưỡng Trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- BS. Huỳnh Hoàng Hải: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- BS. Trương Thị Lê Huyền: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM
- BS. Nguyễn Thị Minh Khai: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- BS. Lê Thanh Truyền: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM
- BS. Nguyễn Việt Thịnh: Cán bộ giám sát đáp ứng dịch bệnh, Khoa Kiểm soát phòng ngừa bệnh tật, Viện Pasteur TPHCM.
- BS. Nguyễn Thị Phương Thúy: Nguyên chuyên viên Khoa Kiểm soát phòng ngừa bệnh tật, Viện Pasteur TPHCM.

*** Trợ giảng:**

- ĐD. Đào Thị Quỳnh Châu: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- ĐD. Lê Mộng Hào: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM
- ĐD. Nguyễn Thị Hằng Nga: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- ĐD. Lê Thị Yên Nhi: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- ĐD. Nguyễn Thanh Tuyền: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.
- HL. Phạm Thị Thủy: Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

VI. Khai giảng và thời gian học:

- Khai giảng: lúc **08 giờ 00**, thứ Hai ngày **11/3/2024** tại Giảng đường 3B, lầu 3, khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, Số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh
- Thời gian học: **03 tháng**, từ **11/3/2024** đến **14/6/2024**

VII. Hồ sơ đăng ký gồm:

1. 04 tấm hình 3x4 (hình chụp không quá 6 tháng).
2. Bản sao bằng chuyên môn (có công chứng).
3. Phiếu đăng ký (theo mẫu của Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội).

VIII. Nộp hồ sơ và học phí:

- Học phí: **14.500.000đ/học viên (mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng).**
- Số lượng học viên: **15 - 25 học viên**
- Nhận hồ sơ và chi phí đào tạo: từ ngày ra thông báo đến ngày **05/3/2024** hoặc đến khi đủ hồ sơ.

- Nộp hồ sơ tại:

+ Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh, số 217 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.

+ Đăng ký online tại link <https://chpt.ump.edu.vn> hoặc quét mã QR code:



Hình thức đóng học phí:

❖ Đóng học phí trực tiếp: tại Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội.

❖ Chuyển khoản: Nội dung ghi rõ “KSNK2-UMC, Số điện thoại, Họ tên đầy đủ”.

Tên tài khoản: Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội.

Số tài khoản: 000470406001232.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương, Chi nhánh Thái Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Ghi chú: 1. Học viên **tự túc ăn, ở** trong quá trình học tập.

2. Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện.

3. Hoàn lại học phí: - Trước ngày 26/02/2024: Hoàn lại 100%
- Từ ngày 26/02/2024 đến ngày 09/3/2024: Hoàn lại 75%
- Sau ngày 09/3/2024: Không giải quyết

4. Bảo lưu:

- Học viên được bảo lưu 01 Khóa học (Khóa tiếp theo).

- Nếu Khóa tiếp theo học phí có điều chỉnh, học viên phải đóng bổ sung phần học phí chênh lệch.

* Học viên sẽ được bảo lưu trong trường hợp: lý do mang tính chất nghiêm trọng, bất khả kháng và không thể tiếp tục theo học như tai nạn, ốm đau, theo yêu cầu công tác đột xuất của cơ quan... Các trường hợp này cần phải có giấy xác nhận hợp lệ liên quan.

Mọi chi tiết xin liên hệ Trung tâm Đào tạo nhân lực y tế theo nhu cầu xã hội, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh. ĐT: (028) 3853 9207. Website: chpt.ump.edu.vn

Email: chpt@ump.edu.vn.

Nơi nhận:

- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện;
- Bệnh viện ĐHYD TP. HCM;
- Lưu: VT, ĐTNL_VTT.



Nguyễn Anh Tuấn